

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: **3064**/TCHQ-TXNK

V/v hàng hóa nhập khẩu theo  
điều ước quốc tế

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2020

Kính gửi:

- Cục Hải quan thành phố Hà Nội;
- Văn phòng đại diện cơ quan Hợp tác phát triển Đức tại Hà Nội.  
(Địa chỉ: Tầng 6, tháp Hà Nội, 49, Hai Bà Trưng, Hà Nội)

Về đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu theo điều ước quốc tế để phục vụ hoạt động của Văn phòng đại diện cơ quan Hợp tác phát triển Đức tại Hà Nội (GIZ) trong giai đoạn 2019-2021, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định: “Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

*Cơ sở để xác định hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu là số lượng, chủng loại, trị giá hàng hóa được quy định cụ thể tại điều ước quốc tế.*

*Trường hợp điều ước quốc tế không quy định cụ thể chủng loại, định lượng miễn thuế thì Bộ Tài chính thống nhất với Bộ Ngoại giao báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định chủng loại và định lượng hàng hóa miễn thuế”.*

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 3495/VPCP-KTTH ngày 4/5/2020 của Văn phòng Chính phủ; Đồng ý với đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản số 3815/BTC-TCHQ ngày 01/4/2020 về chủng loại và định lượng hàng hóa miễn thuế nhập khẩu để phục vụ hoạt động của Văn phòng GIZ trong giai đoạn 2019-2021 (đính kèm).

1. Đề nghị Văn phòng GIZ nộp các chứng từ thuộc hồ sơ kèm theo danh mục hàng hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho Cục Hải quan TP. Hà Nội để được cấp Phiếu theo dõi trừ lùi hàng hóa miễn thuế nhập khẩu hoặc thông báo danh mục hàng hóa miễn thuế gửi đến Hệ thống của cơ quan hải quan (trong trường hợp thực hiện miễn thuế điện tử) và báo cáo việc nhập khẩu về Cục Hải quan TP. Hà Nội khi kết thúc nhập khẩu.

2. Các đơn vị hải quan giám sát, quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu, sử dụng hàng hóa miễn thuế của Văn phòng GIZ đúng mục đích, đúng đối tượng quy định tại Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức về hợp tác kỹ thuật ngày 20/11/1991, Công hàm số 219/98 ngày 9/4/1998 của Đại sứ quán Cộng hòa Liên Bang Đức tại Hà

Nội, Công hàm số 2428/BKH/KTĐN ngày 16/4/1998 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và thực hiện:

a. Trường hợp Văn phòng GIZ lựa chọn thực hiện miễn thuế theo Phiếu theo dõi trừ lùi (Phiếu TDTL):

- Trên cơ sở danh mục hàng hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 3495/VPCP-KTTH, Cục Hải quan TP. Hà Nội cấp Phiếu TDTL theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy trình giải quyết miễn thuế hàng hóa nhập khẩu theo điều ước quốc tế, thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam với các tổ chức phi chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-TCHQ ngày 23/8/2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

- Đơn vị hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu cho các lô hàng của Văn phòng GIZ thực hiện trừ lùi vào Phiếu TDTL theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-TCHQ.

- Khi hết lượng hàng hóa nhập khẩu ghi trên Phiếu TDTL, đơn vị hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu cuối cùng xác nhận lên bản chính Phiếu TDTL và gửi cho Cục Hải quan TP. Hà Nội để làm thủ tục thanh khoản và báo cáo Tổng cục Hải quan việc miễn thuế của Văn phòng GIZ theo quy định tại Điều 11 Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-TCHQ.

b. Trường hợp Văn phòng GIZ lựa chọn thực hiện miễn thuế điện tử:

- Văn phòng GIZ thông báo danh mục hàng hóa miễn thuế đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 3495/VPCP-KTTH đến Hệ thống của cơ quan hải quan. Cục Hải quan TP. Hà Nội tiếp nhận thông báo danh mục miễn thuế trên Hệ thống theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 9 Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-TCHQ.

- Đơn vị Hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu cho các lô hàng của Văn phòng GIZ thực hiện trừ lùi trên Hệ thống số lượng hàng hóa đã được miễn thuế cho đến khi hết lượng hàng hóa tại Danh mục hàng hóa miễn thuế đã thông báo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-TCHQ.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề các đơn vị biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Thứ trưởng Vũ Thị Mai (đề b/c);
- Bộ Ngoại giao (đề biết);
- Lưu: VT, TXNK (03 bản)



**Lưu Mạnh Tường**



**Phụ lục**

**DANH SÁCH HÀNG HÓA ĐỀ NGHỊ MIỄN THUẾ NHẬP KHẨU CHO HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG GIZ TẠI HÀ NỘI (2019-2021)**

(Ban hành kèm theo công văn số **3064**/TCHQ-TXNK ngày **12** tháng 5 năm 2020 của Tổng cục Hải quan)

| STT | Tên hàng hóa   | Số lượng      | Đơn vị tính |
|-----|--|---------------|-------------|
| 1   | Ô tô   |               |             |
|     | - 5 chỗ  | 01            | Chiếc       |
|     | - 7 chỗ  | 01            | Chiếc       |
| 2   | Máy tính xách tay, bao gồm docking, bàn phím tiếng Đức/tiếng Anh, màn hình | 40 (mỗi loại) | Cái         |
| 3   | Vali đựng vật dụng/dụng cụ điều phối hội thảo                              | 20            | Cái         |
| 4   | Bảng lật   | 50            | Cái         |
| 5   | Bảng ghim  | 50            | Cái         |
| 6   | Máy lọc không khí  | 80            | Cái         |
| 7   | Màng lọc thay thế cho máy lọc không khí                                    | 80            | Cái         |
| 8   | Thiết bị đo chất lượng không khí   | 3             | Cái         |
| 9   | Điện thoại di động   | 40            | Cái         |

*Handwritten signature*

|    |  |                 |      |
|----|--|-----------------|------|
| 10 | Điện thoại bàn   | 40              | Cái  |
| 11 | Máy chiếu  | 2               | Cái  |
| 12 | Máy ảnh  | 2               | Cái  |
| 13 | Hệ thống hội nghị truyền hình                                    | 2               | Bộ   |
| 14 | Bảng thông minh  | 2               | Cái  |
| 15 | Máy tính bảng  | 20              | Cái  |
| 16 | Máy in (màu/đen trắng)   | 15              | Cái  |
| 17 | Máy photocopy  | 2               | Cái  |
| 18 | Hệ thống dịch di động (bao gồm tai nghe)                         | 2               | Bộ   |
| 19 | Sách và tài liệu chuyên ngành                                    | 500             | Cuốn |
| 20 | Tài liệu nội bộ GIZ (Tạp chí, báo cáo)                           | 500             | Cuốn |
| 21 | Sản phẩm quảng bá hình ảnh GIZ (túi, cặp tài liệu, bút, thẻ nhớ) | 1000 (mỗi loại) | Cái  |